



MÔN TOÁN LỚP 5



Animation Factory
MEMBERS ONLY





Toán :



KIỂM TRA BÀI CŨ

Bài 2 (117) :Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

$$5,8\text{dm}^3 = 5800 \text{ cm}^3$$

$$\frac{4}{5} \text{ dm}^3 = 800 \text{ cm}^3$$

$$5100 \text{ cm}^3 = 5,1\text{dm}^3$$



Toán : Một số dạng bài toán đã học

I/ Các dạng toán đã học

1. Tìm số trung bình cộng .
2. Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó .
3. Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó .
4. Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó .
5. Bài toán có liên quan đến rút về đơn vị .
6. Bài toán về tỉ số phần trăm .
7. Bài toán về chuyển động đều .
8. Bài toán có nội dung hình học .

II/ Thực hành

Bài 1 : (170)

Một người đi xe đạp trong 3 giờ, giờ thứ nhất đi được 12km, giờ thứ hai đi được 18km, giờ thứ ba đi được quãng đường bằng nửa quãng đường đi trong hai giờ đầu . Hỏi trung bình mỗi giờ người đó đi được bao nhiêu ki-lô-mét?

Tóm tắt:

Đi trong 3 giờ

Giờ thứ nhất : 12km

Giờ thứ hai : 18km

Giờ thứ ba : nửa hai giờ đầu

Trung bình mỗi giờ : ...km?

Bài giải :

Giờ thứ ba đi được số ki-lô-mét là : $(12 + 18) : 2 = 15$ (km)

Trung bình mỗi giờ người đó đi được số ki-lô-mét là :

$$(12 + 18 + 15) : 3 = 15$$
 (km)

Đáp số : 15 km

Bài 2 : (170)

Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi 120m . Chiều dài hơn chiều rộng 10m . Tính diện tích mảnh đất đó .

Tóm tắt:

Mảnh đất hình chữ nhật

Chu vi : 120m

Chiều dài hơn chiều rộng : 10m

Diện tích :m²

Bài giải :

Nửa chu vi mảnh đất hình chữ nhật là :

$$120 : 2 = 60$$
 (m)

Chiều dài mảnh đất là :

$$(60 + 10) : 2 = 35$$
 (m)

Chiều rộng mảnh đất là :

$$35 - 10 = 25$$
 (m)

Diện tích mảnh đất là :

$$35 \times 25 = 875$$
 (m²)

Đáp số : 875m²



Toán : Một số dạng bài toán đã học



I/ Các dạng toán đã học

1. Tìm số trung bình cộng .
2. Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó .
3. Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó .
4. Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó .
5. Bài toán có liên quan đến rút về đơn vị .
6. Bài toán về tỉ số phần trăm .
7. Bài toán về chuyển động đều .
8. Bài toán có nội dung hình học .

II/ Thực hành

Bài 1 : (170)

Tóm tắt:

Đi trong 3 giờ
Giờ thứ nhất : 12km
Giờ thứ hai : 18km
Giờ thứ ba : nửa hai giờ đầu
Trung bình mỗi giờ : ...km?

Bài 2 : (170)

Tóm tắt:

Mảnh đất hình chữ nhật
Chu vi : 120m
Chiều dài hơn chiều rộng : 10m
Diện tích :m²

Bài 3 : (170)

Một khối kim loại có thể tích 3,2cm³ cân nặng 22,4g. Hỏi một khối kim loại cùng chất có thể tích 4,5cm³ cân nặng bao nhiêu ?

Tóm tắt :

3,2cm³ : 22,4g

4,5cm³ :g?

Bài giải :

Giờ thứ ba đi được số ki-lô-mét

là : $(12 + 18) : 2 = 15$ (km)

Trung bình mỗi giờ người đó đi
được số ki-lô-mét là :

$(12 + 18 + 15) : 3 = 15$ (km)

Đáp số : 15 km

Bài giải :

Nửa chu vi hình chữ nhật là :

$120 : 2 = 60$ (m)

Chiều dài hình chữ nhật là :

$(60 + 10) : 2 = 35$ (m)

Chiều rộng hình chữ nhật là :

$35 - 10 = 25$ (m)

Diện tích hình chữ nhật là :

$35 \times 25 = 875$ (m²)

Đáp số : 875m²

Bài giải :

1cm³ kim loại cân nặng là :

$22,4 : 3,2 = 7$ (g)

4,5cm³ kim loại cân nặng là :

$7 \times 4,5 = 31,5$ (g)

Đáp số : 31,5 g